

Số: 16/KH-BDT

An Giang, ngày 27 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số của Ban Dân tộc năm 2024

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Thông báo kết luận số 45-TB/TU ngày 21 tháng 5 năm 2021 Kết luận của Ban thường vụ Tỉnh ủy An Giang về Chương trình “Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-BDT ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân tộc tỉnh An Giang về thực hiện chuyển đổi số của Ban Dân tộc trong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ban Dân tộc ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Thông báo kết luận số 45-TB/TU ngày 21 tháng 5 năm 2021 Kết luận của Ban thường vụ Tỉnh ủy An Giang về Chương trình “Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phải rõ ràng, cụ thể, thiết thực và phù hợp với thực tiễn; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của Ủy ban Dân tộc để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại đơn vị.

2. Mục tiêu

Phần đầu đạt được theo tiêu chuẩn về nền tảng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, hạ tầng thông tin và truyền thông;

Phần đầu trên 95% hồ sơ công việc tại các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc

Ban được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước và hồ sơ công việc được nhận gửi từ các đơn vị ngoài hệ thống); 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp, thực hiện dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo được tích hợp, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

Phân đầu trên 90% cơ sở dữ liệu lĩnh vực công tác dân tộc tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh được kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin của quốc gia theo lộ trình; xây dựng hoàn thiện các phần mềm, hệ thống quản lý, các cơ sở dữ liệu phục vụ công tác dân tộc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Thường xuyên phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, chiến lược về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động trong việc thực hiện chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; định hướng cho công chức, người lao động tích cực ứng dụng CNTT trong thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị được giao.

Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan và các đơn vị chuyên môn trực thuộc trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Xây dựng chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Trang Thông tin điện tử của Ban để tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của lĩnh vực công tác dân tộc và của tỉnh.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, từng bước làm thay đổi nhận thức của đông bào dân tộc về ứng dụng công nghệ số và internet trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và phục vụ cuộc sống, như: Kết hợp trong các buổi tập huấn để tuyên truyền, phổ biến về nội dung chuyển đổi số...

2. Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

Tham gia ý kiến về các dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành về xây dựng cơ chế, chính sách triển khai chuyển đổi số của tỉnh.

Căn cứ các cơ chế, chính sách của tỉnh, của Ủy ban Dân tộc về chuyển đổi số để cụ thể hóa, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế của cơ quan sát với tình hình thực tế tại đơn vị, nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi để thực hiện chuyển đổi số, hình thành “cơ quan số” tại đơn vị.

Rà soát, chỉnh sửa, ban hành kịp thời các quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong cơ quan.

3. Phát triển hạ tầng số

Chuyển đổi toàn diện hệ thống mạng của Ban Dân tộc sang cấp quang; đầu tư hoàn thiện mạng LAN, mua sắm máy tính cá nhân, thiết bị số hóa và thiết bị CNTT khác cho cán bộ công chức, đảm bảo điều kiện để thực hiện chuyển đổi số.

Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, máy tính, mạng internet, phần mềm phục vụ công việc và phòng chống mã độc có tốc độ cao, thế hệ mới, có tính năng bảo mật, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, đáp ứng yêu cầu triển khai kết nối, xử lý và lưu trữ dữ liệu trong cơ quan.

Tiếp tục xây dựng, nâng cấp, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, tiến tới kết nối với hệ thống dùng chung của tỉnh, phục vụ hiệu quả công tác chuyển đổi số của tỉnh; tích cực thực hiện thử nghiệm, ứng dụng các công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công tác dân tộc.

4. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số

Sắp xếp, bố trí cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn đạt chuẩn theo Quy định quản lý chuyên môn, nghiệp vụ. Hằng năm, tạo điều kiện, cử công chức chuyên trách CNTT, công chức phụ trách CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu về CNTT do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức; phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về CNTT, kỹ năng đảm bảo an toàn an ninh thông tin... cho toàn bộ cán bộ, công chức trong cơ quan.

Khuyến khích đội ngũ công chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị học tập bổ sung kiến thức CNTT, an toàn thông tin để có kỹ năng tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, sử dụng dữ liệu số.

5. Phát triển Chính quyền số và xã hội số

Tiếp tục triển khai việc gửi nhận văn bản điện tử, sử dụng chữ ký điện tử, số hóa các văn bản, tài liệu; ứng dụng hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh để giải quyết thủ tục hành chính.

Khai thác sử dụng hiệu quả các phần mềm, hệ thống quản lý, các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ để tham mưu đề xuất và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Cung cấp đầy đủ, đúng quy định các thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin điện tử của Ban; thiết lập các đường link kết nối, chia sẻ dữ liệu nguồn mở, dữ liệu dùng chung trên Cổng thông tin điện tử của Ban nhằm phục vụ người dân, tổ chức, cá nhân việc khai thác, sử dụng các cơ sở, dữ liệu về lĩnh vực dân tộc.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước cấp hàng năm trong dự toán chi ngân sách nhà nước được giao cho Ban Dân tộc.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

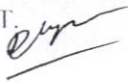
Căn cứ các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Kế hoạch này, các phòng trực thuộc bám sát các nhiệm vụ đề ra để triển khai thực hiện, có trách nhiệm phổ biến, phân công nhiệm vụ đến công chức thuộc phòng quản lý; tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Chuyển đổi số theo các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Kế hoạch này và Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Giao Văn phòng chủ trì, phối hợp với các phòng, bộ phận chuyên môn tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ của các phòng trực thuộc, tổng hợp, theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2024 của Ban Dân tộc tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng trực thuộc Ban Dân tộc;
- Lưu: VT, CNTT.




Huỳnh Thành Cư